

THIỀN SƯ TỪ ĐẠO HẠNH - LỊCH SỬ VÀ HUYỀN THOẠI

NGUYỄN ĐỨC LŨ*

Thiền sư Đạo Hạnh là một danh sư, có công lớn đối với triều đình nhà Lý và dân tộc. Công đức của ông đã được ghi lại trong một số sách, như: *An Nam chí lược* (năm 1333); *Thiền uyển tập anh* (năm 1337), *Việt điện u linh* (năm 1329), *Đại Việt sử ký toàn thư* (1479)... và những bia ký khác.

Lịch sử Phật giáo Việt Nam có nhiều vị cao tăng để lại danh thơm cho hậu thế, nhưng có vị thiền sư nào bao quanh mình nhiều huyền thoại, truyền thuyết ly kỳ như Thiền sư Từ Đạo Hạnh (1072-1116) thì không nhiều.

Ông sinh cách đây chỉ 60 năm nữa là đủ một thiên niên kỷ, nhưng nhân dân vẫn ghi nhớ và luôn truyền tụng về vị thiền sư danh tiếng này. Tuy sử liệu còn lại ghi chép về ông không nhiều so với huyền thoại, nhưng thế hệ sau cũng hiểu phần nào về Từ Đạo Hạnh.

Trước hết, ông là danh nhân văn hóa lịch sử vào loại bậc nhất của thời nhà Lý, có tiểu sử rõ ràng, hành trạng minh bạch và bản quán cụ thể. Ông đã từng kết bạn với nhiều người nổi tiếng đương thời được ghi trong sử sách.

Là con người có thật, nhưng bao quanh ông là cả một tấm xương mù dày đặc, thấm đẫm huyền thoại. Ông được dân gian tôn vinh vào hàng Thánh. Nếu chùa Láng gắn với thời sinh thành; thì chùa Thầy lại bao phủ nhiều huyền bí về cuộc đời tu hành và thoát xác của ông. Quan hệ giữa Từ Đạo Hạnh với Giác Hải, Minh Không; giữa ông với nhà sư Đại Điền, Giác Hoàng; với Lý

Thần Tông, Lê Thần Tông đầy bí ẩn lan truyền trong dân gian khiến chúng ta rất khó tách biệt được đâu là lịch sử và đâu là huyền thoại ở vị Thiền sư này. Từ Đạo Hạnh là con người bằng da, bằng thịt, nhưng là bậc thánh có phép thần thông, biến hóa để rồi thác sinh làm vua Lý Thần Tông (1116-1138), sau còn là hậu thân Lê Thần Tông (1619-1643). Một vị thiền sư hư hư, thực thực này đã trải dài quan năm tháng sống mãi trong lòng dân. Sức hấp dẫn và là một đề tài lý thú về nhà sư Từ Đạo Hạnh, cũng chính là tín lý kỳ, bí ẩn đầy tính huyền thoại có trong ông.

Ở nước ta, hiện tượng huyền thoại hóa các nhân vật lịch sử và lịch sử hóa các nhân vật huyền thoại là hiện tượng không hiếm. Nhưng những câu chuyện ly kỳ, huyền bí xoay quanh Từ Đạo Hạnh ở mức độ đậm đặc như vậy lại không nhiều.

1. Sơ lược về thân thế của thiền sư Từ Đạo Hạnh

Thân thế nhà sư Từ Đạo Hạnh được giới thiệu ở nhiều tư liệu, tuy có sự khác biệt đôi chút, nhưng cơ bản là khá thống nhất.

Theo An Nam Chí Lược, một cuốn sử xưa, quyển thứ 15 viết rằng: "Thiền sư Từ Đạo Hạnh là một nho sinh, thích thổi sáo, ngày cùng bạn đi chơi khắp nơi, đêm đọc sách suốt sáng. Một hôm vào chơi núi Phật Tích, thấy một hòn đá có dấu chân bên phải, ấn chân vào so thử, in như hệt. Về nhà từ biệt cha mẹ vào núi cất am tu hành. Vua Lý chưa có con nối dõi, khiến các thầy chùa danh tiếng cầu đảo. Có một ông sư, không đến làm lễ cầu tự cho vua mà còn dùng phép trảm yểm. Vua nghe được bèn hạ ngục tất cả

* PGS.TS. Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh

các thầy chùa trong vùng. Nhờ có một hoàng tử, hết lòng cứu giúp mới khỏi. Hoàng tử nói với sư rằng: "Ta cũng không có con, xin sư vì ta mà cầu đảo". Sư nói với hoàng tử bảo với phu nhân vào phòng tắm rửa, sư đi ngang cửa phòng, phu nhân liền có thai. Đến ngày hạ sinh, hoàng tử cho mời sư đến, thì sư đã mất trong núi. Phu nhân sinh được một trai, mặt mũi khôi ngô. Vua Lý lập làm Thái tử...". Chuyện này khá trùng hợp với chính sử ghi trong sách Đại Việt Sử Lược. Vị hoàng tử này là Sùng Hiền Hầu, em ruột vua Lý Nhân Tông. Vua Lý Nhân Tông vì không có con, nên nhường ngôi cho con của Sùng Hiền Hầu, tên là Dương Hoán, sau này là Lý Thần Tông.

Trong *Thiền uyển tập anh*, nêu Thiền sư ở chùa Thiên Phúc, núi Phật Tích có tên húy là Từ Lộ, tên cha là Từ Vinh làm quan đến chức Tăng quan đô án và tên mẹ là Tăng Thị Loan. Từ Vinh trọ học ở làng Yên Lãng (nay thuộc phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) lấy người con gái họ Tăng, bèn theo quê quán bên vợ. Thiền sư Từ Đạo Hạnh sinh ra ở quê mẹ. Như vậy, làng Yên Lãng không phải quê gốc của dòng họ Từ. Đại Nam Nhất thống trí có ghi: "Một thuyết nói rằng, Đạo Hạnh là người thôn Đồng Bụt, huyện Yên sơn (nay thuộc xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội)... Tương truyền ở Đồng Bụt có nền cũ nhà họ Từ".

Ông vốn tính tình hào hiệp và có chí lớn. Hành động nói năng người đời không thể lường trước được. Thiền sư thường làm bạn với nho gia tên Phí Sinh, đạo sĩ tên Lê Toàn Nghĩa và một người phường chèo tên Vi Át. Ban đêm, Sư cần cù đọc sách, ban ngày lại thối sáo, đá cầu, đánh cờ vui chơi. Thân phụ thấy thế thường quở mắng về tội biếng nhác đèn sách.

Một đêm, ông vào phòng dò xét thấy ngọn đèn đã tàn, sách vở chất đầy bên cạnh, Từ Đạo Hạnh thì tựa án ngủ say, trong tay

còn cầm quyển sách, tàn đèn rơi đầy cả mặt bàn. Ông mới biết con mình chăm lo học hành, chẳng còn lo lắng nữa. Sau này, Thiền sư đã ứng thi điện thí tăng quan đồ khoa Bạch Liên, do nhà vua tổ chức.

Đại Việt sử lược và Đại Việt sử ký toàn thư có ghi: "Năm bính thân Hội Tường Đại Khánh thứ 7, tháng 6 thầy Đạo Hạnh hóa Thân, Thần Tông sinh". Việc trút xác của Từ Đạo Hạnh để đầu thai thành Dương Hoán (Lý Thần Tông) là chuyện "luân hồi", "đầu thai" đã được bàn luận nhiều trong lý luận của Phật giáo và thực tế. Điều này, có thật hay không vẫn là vấn đề còn bỏ ngỏ. Không chỉ quá khứ mà ngay ngày nay, trên thực tế đã và đang bàn tán nhiều về "luân hồi" đầy bí ẩn, nhưng cũng khó phủ nhận được. Không phải ngẫu nhiên mà gần ngàn năm nay dân gian vẫn lưu truyền về Lý Thần Tông là hậu thân của từ Đạo Hạnh ở chùa Láng và chùa Thầy đều thờ hai vị này.

Theo Lê Mạnh Thát chuyện đầu thai, luân hồi: "Là cả một vấn đề khoa học lớn, mà chúng ta không nên vội vàng cho là không có thực. Thậm chí, trước đây trong thế kỷ XX, có nhiều người với trình độ khoa học giới hạn đã lớn tiếng cho đó là chuyện hoang đường, mê tín dị đoan. Ngày nay, với tiến bộ trong lĩnh vực sinh học và vi vật lý viễn kiến, trong tương lai không xa thì việc ép nhìn mà có thai có khả năng xảy ra"¹. Gần đây, xảy ra chuyện "hoán đổi linh hồn" của hai cô gái ở Cà Mau hay việc "đầu thai" lạ lùng của cậu bé Hòa Bình sau khi chết... vẫn là vấn đề nửa tin, nửa ngờ về hiện tượng "luân hồi".

2. Từ Đạo Hạnh là người chịu ảnh hưởng của Tam giáo

Qua những đoạn ghi chép trong sử sách cho thấy, nhà sư không chỉ am tường Phật giáo mà còn hiểu Nho giáo và chịu ảnh hưởng ở Đạo giáo. Qua chi tiết Từ Đạo Hạnh làm bạn với nho gia tên Phí Sinh và An Nam Chí Lược còn ghi "Thiền sư Từ

Đạo Hạnh là một nho sinh”. Chuyện Từ Vinh dùng tà thuật làm trái ý Diên Thành Hầu, nên ông ta đã nhờ Pháp sư Đại Diên đánh chết rồi ném xác Từ Vinh xuống sông Tô Lịch. Ý chí phục thù bắt đầu từ cái chết của người thân sinh ra Thiền sư. Vì mối thù hận này mà nhà sư nuôi trí nguyện trả thù cho cha. Ông định sang Ấn Độ học thuật linh dị để giết Đại Diên. Nhưng khi đi tới xứ mọi rừng vàng, vì thấy đường xá hiểm trở, sư đành trở về vào ẩn trong hang đá Từ Sơn chuyên trì Đại bi tâm Đà-la-ni. Thời gian sau, Sư thấy đủ khả năng trả thù cha, bèn tìm đến Đại Diên đánh ông ta mang bệnh rồi chết. Qua cách hành xử vì mối tư thù mà ông quyết chí trả thù cũng đủ cho thấy, ông không phải là người sớm giác ngộ đạo Phật. Chỉ khi Đạo Hạnh đã tìm đến được Sùng Phạm ở chùa Pháp Vân và đã nắm được tư tưởng Phật giáo của Sùng Phạm, ông mới quyết định chính thức xuất gia. Có người cho rằng, ban đầu Từ Đạo Hạnh theo Thiền Tông, rồi ông cải theo Mật Tông. Vậy là, ông xuất gia không sớm và trước đó đã chịu ảnh hưởng của các học thuyết khác, ngoài Phật giáo.

Có thể Từ Đạo Hạnh trước khi theo đạo Phật đã chịu ảnh hưởng khá sâu đậm của Nho giáo khi đề cao đạo hiếu. Việc tu luyện của Từ Đạo Hạnh để có đủ tài năng, phép thuật tiêu diệt kẻ thù của mình lại minh chứng cho việc ông chịu ảnh hưởng của Đạo giáo và Mật Tông. Chuyện Đạo Hạnh định sang Ấn Độ học thuật linh dị để giết Đại Diên trả thù cho cha mình cho thấy, vào thời kỳ này (khoảng nửa sau thế kỷ XI) là thời kỳ giáo phái Mật Tông đang phát triển ở Ấn Độ và lan truyền sang các nước, trong đó có nước ta. Nếu có chịu ảnh hưởng của Phật giáo thì chắc chắn vị Thiền sư này đã tiếp thu ít nhiều phép thuật của Mật tông. Như vậy, có thể thấy, trước khi tìm theo lý thuyết Phật giáo đầy đủ và sâu sắc về Thiền, nhà sư là người tin theo Nho giáo và Đạo giáo, còn Phật giáo luôn khuyến khích lấy “từ bi diệt

hận thù”, “lấy ân trả oán, oán tiêu tan”. Vậy là: “Trả thù xong, Đạo Hạnh mới bắt đầu đi tìm hiểu và xuất gia tu hành”². Việc Từ Đạo Hạnh quan hệ với nho gia Phí Sinh, đạo sĩ Lê Toàn Nghĩa và nhà sư Giác Hải, Không Lộ và các hành xử như trên, chứng tỏ là ông chịu ảnh hưởng của Tam giáo.

3. Từ Đạo Hạnh là một thiền sư có công với đạo và đời

Từ Đạo Hạnh không chỉ là người luôn nuôi trí lớn, hiểu học mà còn ham thích văn hóa, nghệ thuật, thể thao và các trò vui chơi dân giã. Ông là một người đa tài.

Việc Từ Đạo Hạnh quan hệ với nho gia Phí Sinh, đạo sĩ Lê Toàn Nghĩa và nhà sư Giác Hải, Minh Không, nghệ sĩ phường chèo tên Vi Ất và tìm những nhà sư đương thời nổi tiếng để “tâm sư, học đạo” cho thấy, ông vốn là con người ham hiểu biết và có khả năng tiếp thu tinh hoa tri thức để tự bồi dưỡng làm giàu năng lực trí tuệ của mình và trở một người đa tài.

Ông giỏi về văn thơ và để lại những bài thơ nổi tiếng mà điển hình là Giáo trò, đến mức Lê Mạnh Thát coi: “Giáo trò trở thành tác phẩm văn học tiếng Việt đầu tiên hiện biết”³.

Là một thiền sư, Đạo Hạnh luôn gắn đạo với đời, Phật giáo với dân tộc. Ông thực sự lo cho vận nước khi có tà đạo lũng loạn làm mê hoặc lòng người, phá rối chính pháp. Việc Đạo Hạnh chặn lại tiến trình thác thai của Giác Hoàng là biểu hiện của một nhà sư có trách nhiệm với dân với đạo, cho dù bản thân ông bị ghép vào trọng tội. Ông chỉ thoát chết, khi Sùng Hiền Hầu đứng ra giải cứu. Nên coi đó là hành vi can đảm của Đạo Hạnh, khi dám chấp nhận sự hy sinh của cá nhân để cứu lấy những sinh mạng con trẻ.

Nếu sự thực Lý Thần Tông là hậu thân của thiền sư Từ Đạo Hạnh, thì thông qua vị vua này, ông đã làm cho: “Sản xuất nông nghiệp phát triển. Dân no đủ nên giặc giã cũng ít”⁴.

Tương truyền, ông không chỉ là một nhà sư có phép thuật cao cường, ẩn cư ở núi Phật Tích. Chuyện Thiền sư đầu thai qua vợ Sùng Hiền Hầu và chữa bệnh kỳ của của Minh Không cho Lý Thần Tông, dù ai đó có cho là phi lý, huyền hoặc đi nữa thì cũng không thể phủ nhận được vai trò của nhà chùa trong việc chữa trị bệnh cho dân (kể cả bệnh vô sinh) khi mà y học còn kém phát triển trong giai đoạn lịch sử ấy.

Chúng ta chưa có tư liệu nhiều về Vi Át, nhưng mối quan hệ của Từ Đạo Hạnh với nghệ sĩ phường chèo này, cũng đủ cho ta tin rằng ông ưa thích hình thức nghệ thuật độc đáo của dân tộc, nhất là nó lại gắn liền với ngôi chùa, với các tích chuyện trong Phật giáo. Theo khảo sát của một số nhà nghiên cứu, thiền sư Từ Đạo Hạnh còn là một nghệ sĩ chèo và có những đóng góp quan trọng trong bước đi ban đầu của bộ môn nghệ thuật sân khấu đặc sắc này. GS Trần Lâm Biền cho biết, nổi bật nhất trong các chiếu chèo ở các ngôi chùa là gắn với Mục Kiền Liên cứu mẹ. Thông qua câu chuyện này giáo dục Phật tử mọi thế hệ từ nhỏ đến già là phải biết tôn trọng tứ thân phụ mẫu, phải biết quý trọng tổ tiên và từ đó biết quý trọng trật tự gia đình, đến trật tự làng xóm và trật tự của đất nước. Những vở chèo ở nước ta thường gắn liền với các tích kể về bà chúa Ba, Quan Âm, Quan Âm Thị Kính...

Múa rối nước cũng là nghệ thuật truyền thống độc đáo của dân tộc. Hầu hết các làng múa rối nước truyền thống đều tôn vinh Từ Đạo Hạnh là người sáng lập và là thần bảo hộ cho loại hình nghệ thuật này.

Mặc dù sử sách cổ không miêu tả thật rõ ràng, nhưng vẫn có thể tính đến hai khả năng về thời gian sư Từ Đạo Hạnh đến tu tập ở chùa Thầy.

Một là, có thể ông đã đến từ khá sớm;

Hai là, ngài đến đây vào khoảng cuối đời gắn với sự kiện “thác sinh” thành Lý Thần

Tông. Dù thế nào thì ngài vẫn được kính thờ, đặc biệt trở nên kỳ vĩ với huyền tích ở hang Thánh Hóa, nơi vách hang đá có những vết lõm tượng hình như vết đầu, vết chân và vết tay mà thiền sư tì vào lúc trú ẩn. Có thể thiền sư ở chùa Thầy sớm hoặc muộn, nhưng tin rằng Từ Đạo Hạnh đã từng dạy học, hái thuốc giúp dân và tổ chức những trò vui như đánh vật, đá cầu, hát chèo, múa rối nước ở đây. Vì lẽ ấy, mà chùa ngài tu được gọi là chùa Thầy, núi ngài hóa là núi Thầy, làng ngài sống là làng Thầy chăng?

Gạt bỏ những chuyện huyền hoặc, kỳ bí như lớp xương mù bao quanh Từ Đạo Hạnh, ta thấy lộ ra một vị Thiền sư đa tài. Ông đã có đóng góp nhất định cho chính trị, đạo đức, văn hóa dân tộc. Cho đến nay, sự hiện diện của hai ngôi chùa ở thủ đô Hà Nội, đã trở thành danh thắng nổi tiếng. Đó là chùa Láng và chùa Thầy- nơi không chỉ có cảnh quan tươi đẹp mà còn lưu giữ hai pho tượng quý: Từ Đạo Hạnh và Lý Thần Tông. Điều này cho thấy, quan hệ đạo - đời, dân tộc - tôn giáo vốn là phương hướng hoạt động có tính truyền thống của Phật giáo nước nhà. Không phải ngẫu nhiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-1969) đều đã đến thăm cả hai di tích lịch sử văn hóa này, hai địa danh đậm màu sắc văn hóa tâm linh, với vẻ đẹp kỳ ảo, và đầy huyền bí này đã làm say đắm lòng người. Hai danh thắng này, có liên quan trực tiếp đến cuộc đời và sự nghiệp của thiền sư Từ Đạo Hạnh.

Chú thích

1. Lê Mạnh Thát (2006), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam*, tập III, Nxb. Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, tr.270.
2. *Sđđ*, tr. 257.
3. *Sđđ*, tr.250-251.
4. Quỳnh Cư, Đỗ Đức Hùng (1995), *Các triều đại Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, tr.79-80.